

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KRÔNG BÚK  
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 21 /2021/HS-ST

Ngày: 13/7/2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÚK - TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Thái Văn Hải.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Vũ Công Đạt

2. Bà Lê Thị Thúy Diễm

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Vũ Đức Anh - Thư ký tòa án nhân dân huyện Krông Búk.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk tham gia phiên tòa:**  
Ông Y Mi Niê - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Krông Búk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2021/TLST-HS ngày 01/6/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2021/QĐXXST-HS ngày 29/6/2021 đối với bị cáo:

**Y B Mlô**, sinh ngày 17/9/1993, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Ea K, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Ê đê; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Y Th Niê và bà H N Mlô; Bị cáo chung sống như vợ chồng với chị H N Êban, sinh năm 1997 và đã có 01 con sinh năm 2018;

Tiền sự: Không

Tiền án: Tại Bản án số: 171/2017/HSPT, ngày 14/6/2017 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, đến ngày 25/11/2017 chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích; Tại Bản án số: 35/2018/HS – ST, ngày 16/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện K xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, đến ngày 29/02/2020 chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích. Ngày 23/11/2020 bị cáo Y B Mlô tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19/5/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện K - Có mặt.

- Bị hại: 1. Ông Y Th Niê, bà H N Mlô

Địa chỉ: Buôn Ea K, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, có mặt

- Người làm chứng: Chị H P Niê

Địa chỉ: Buôn Ea K, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt

- Người phiên dịch tiếng Êđê: Ông Y M Niê – Đội phó đội công tác 253 xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk – Có mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 23/11/2020, Y B Mlô muốn về lấy quần, áo tại nhà vợ ở huyện Ea H, tỉnh Đắk Lắk nhưng lại không có xe để đi. Lúc này Y B thấy xe mô tô biển kiểm soát 47M-9504 của ông Y Th Niê (cha ruột của Y B) đang để trong nhà, lúc này ở nhà có H P Mlô (em họ của Y B) nên Y B nói với H P Mlô “*Tí về nói với bố anh, anh lấy xe đi lấy đồ một tí*”, sau đó Y B lấy xe đi, khi đi đến khu vực thuộc buôn M, xã C, huyện K thì Y B vào quán Internet chơi. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Y B nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền xài và biết ông Y Th Niê đang ở nhà không có đi vào rẫy cà phê tại khu vực buôn Ea K, xã Ea S huyện K, nên Y B điều khiển mô tô biển kiểm soát 47M-9504 đi vào rẫy của ông Y Th để hái trộm cà phê quả tươi, khi đến nơi thì Y B vào chòi rẫy lấy 01 bạt và 02 bao để đựng cà phê khi hái. Sau đó Y B trải bạt hái trộm 11 cây phê, được 02 bao cà phê quả tươi nhưng do trời đã tối nên Y B đã cất 02 bao cà phê vào trong chòi rẫy để chờ sáng ngày mai chở cà phê đi bán để lấy tiền tiêu xài. Đến khoảng 05 giờ ngày 24/11/2020, Y B điều khiển xe mô tô chở 02 bao cà phê quả tươi đi tiêu thụ, khi Y B đi đến đoạn đường ngã ba thuộc buôn Ea K, xã Ea S thì bị Công an xã Ea S đi tuần phát hiện và thu giữ 02 bao cà phê quả tươi.

Tại biên bản và bản kết luận định giá tài sản ngày 11/01/2021, của Hội đồng định giá tài sản thuộc Ủy ban nhân dân huyện Krông Búk, kết luận: 94 kg cà phê quả tươi, loại Robusta, có giá trị: 648.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Vật chứng vụ án Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk thu giữ: 02 bao màu trắng xác rắn, trong đó 01 bao có chữ SUPE Lân bên trong có chứa cà phê quả tươi loại ROBUSTA, có khối lượng 37kg; 01 bao có chữ CAMBODIA WHITE bên trong chứa cà phê quả tươi loại ROBUSTA, có khối lượng 57kg; 01 xe máy nhãn hiệu KAZU, màu sơn đỏ - đen, số khung 3RH7A003479, số máy 52FMH3003479; 01 bạt hái cà phê, màu nâu, kích thước 550cm x 350cm, đã qua sử dụng và số tiền 648.000 đồng (*sáu trăm bốn mươi tám nghìn đồng*).

Sau khi thu giữ khối lượng 94kg cà phê quả tươi, loại ROBUSTA do Y B Mlô trộm cắp nêu trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã bán cho bà Nguyễn Đình Nh, đại diện Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại

và dịch vụ Nguyễn Ngh với giá 648.000 đồng (*sáu trăm bốn mươi tám nghìn đồng*).

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 31/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đã truy tố bị cáo Y B Mlô về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Y B Mlô thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk sau khi phân tích, đánh giá tính chất vụ án, các chứng cứ buộc tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Y B Mlô về tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản Điều 52 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Y B Mlô từ 09 tháng đến 01 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 19/5/2021.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 47 Bộ Luật Hình sự và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đề nghị chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông Y Th Niê là chủ sở hữu gồm: 01 xe máy nhãn hiệu KAZU, màu sơn đỏ - đen, số khung 3RH7A003479, số máy 52FMH3003479; 01 bạt hái cà phê, màu nâu, kích thước 550cm x 350cm, đã qua sử dụng và số tiền 648.000 đồng, đây là số tiền bán cà phê do Y B Mlô trộm cắp của ông Y Thắt Niê.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay người bị hại ông Y Th Niê, bà H N Mlô không yêu cầu Y B Mlô bồi thường, nên không đặt ra để giải quyết.

Tại phiên tòa bị hại đồng ý với quan điểm xử lý vụ án của Kiểm sát viên không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo Y B Mlô nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa

vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với thời gian, địa điểm, biên bản khám nghiệm hiện trường và phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Do ý thức coi thường pháp luật và động cơ tư lợi cá nhân nên khoảng 16 giờ ngày 23/11/2020, tại khu vực buôn Ea K, xã Ea S huyện K, bị cáo Y B Mlô đã có hành vi hái trộm của ông Y Th Niê, bà H N Mlô số lượng là 94kg cà phê quả tươi, loại ROBUSTA có giá trị 648.000 đồng (*sáu trăm bốn mươi tám nghìn đồng* ).

Hành vi của bị cáo Y B Mlô đã phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*b) Đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175, và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;*

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của ông Y Th Niê, bà H N Mlô được pháp luật hình sự bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, gây bức xúc trong dư luận. Do ý thức coi thường pháp luật, động cơ tư lợi cá nhân, muốn có tiền tiêu xài nhưng lại lười lao động nên bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, sau khi phạm tội Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk cho bị cáo tại ngoại và đã có lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, trong thời gian này bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương gây khó khăn cho công tác điều tra và xét xử, nên vào ngày 10/5/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã ra quyết định truy nã đối với bị cáo, đến ngày 19/5/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã bắt được bị cáo đang lẩn trốn trên địa bàn xã C, huyện K. Hơn nữa bị cáo đã có 02 tiền án cụ thể: Tại Bản án số: 171/2017/HSPT, ngày 14/6/2017 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ

luật hình sự năm 1999, đến ngày 25/11/2017 chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích và Tại Bản án số: 35/2018/HS – ST, ngày 16/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Búk xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, đến ngày 29/02/2020 chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích. Sau khi chấp hành 02 bản án nói trên, bị cáo không lấy đó làm bài học để tự cải tạo mình trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, đến ngày 23/11/2020 bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội Trộm cắp tài sản chính của cha mẹ mình.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã có 02 tiền án, tuy đã chấp hành xong hình phạt, nhưng chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Y B Mlô đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, gây thiệt hại không lớn, tài sản đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại, bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử cần áp dụng để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[7] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[8] Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông Y Th Niê, bà H N Mlô là chủ sở hữu gồm: 01 xe máy nhãn hiệu KAZU, màu sơn đỏ - đen, số khung 3RH7A003479, số máy 52FMH3003479; 01 bát hái cà phê, màu nâu, kích thước 550cm x 350cm, đã qua sử dụng và số tiền 648.000 đồng, đây là số tiền bán cà phê do Y B Mlô trộm cắp của ông Y Th Niê, bà H N Mlô.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay người bị hại ông Y Th Niê, bà H N Mlô không yêu cầu Y B Mlô bồi thường, nên không đặt ra để giải quyết.

[9] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo Y B Mlô phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự

**Tuyên bố:** Bị cáo Y B Mlô phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

**Xử phạt:** Bị cáo Y B Mlô 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 19/5/2021.

**Các biện pháp tư pháp:**

**Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông Y Th Niê, bà H N Mlô là chủ sở hữu gồm: 01 xe máy nhãn hiệu KAZU, màu sơn đỏ - đen, số khung 3RH7A003479, số máy 52FMH3003479; 01 bát hái cà phê, màu nâu, kích thước 550cm x 350cm, đã qua sử dụng và số tiền 648.000 đồng, đây là số tiền bán cà phê do Y B Mlô trộm cắp của ông Y Th Niê, bà H N Mlô.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay người bị hại ông Y Th Niê, bà H N Mlô không yêu cầu Y B Mlô bồi thường, nên không đặt ra để giải quyết.

**Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo Y B Mlô phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**Về quyền kháng cáo bản án:** Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Búk;
- Công an huyện Krông Búk;
- Chi cục THADS huyện Krông Búk;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Thái Văn Hải**